

BÀI TẬP VỀ PHƯƠNG PHÁP KẾ TOÁN KHOẢN KÝ QUỸ, KÝ CƯỢC

Bài 26.1: Hãy định khoản các nghiệp vụ kinh tế sau đây:

Nghiệp vụ 1: DN nhận 2 tháng tiền cọc 50.000.000đ bằng chuyển khoản để ký quỹ đảm bảo hợp đồng cho thuê văn phòng làm việc.

Nghiệp vụ 2: Ngày 05/01/2026, doanh nghiệp nhận tiền mặt 20.000.000 VNĐ từ Công ty A để ký cược đảm bảo vỏ bình gas luân chuyển. Thời hạn ký cược là 6 tháng.

Nghiệp vụ 3: Ngày 10/01/2026, doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý phân phối hàng hóa với Công ty B. Công ty B đã chuyển khoản 500.000.000 đ vào tài khoản ngân hàng của doanh nghiệp để ký quỹ đảm bảo hợp đồng. Thời hạn hợp đồng là 3 năm.

Nghiệp vụ 4: Ngày 05/02/2026, khách hàng C chấm dứt hợp đồng thuê máy móc đúng hạn và trả lại nguyên vẹn máy móc. Doanh nghiệp làm thủ tục chuyển khoản trả lại toàn bộ tiền ký quỹ trước đây là 50.000.000 đ cho khách hàng C.

Nghiệp vụ 5: Ngày 15/03/2026, Công ty D vi phạm hợp đồng đại lý. Theo thỏa thuận, doanh nghiệp phạt Công ty D số tiền 30.000.000 VNĐ và khấu trừ trực tiếp vào số tiền 200.000.000 đ mà Công ty D đã ký quỹ trước đó.

Nghiệp vụ 6: Ngày 31/03/2026, khách hàng thông báo không tiếp tục thuê văn phòng nữa, khách hàng chấp nhận mất tiền cọc tại Nghiệp vụ 1.

Trang 26

BÀI TẬP TỔNG HỢP KẾ TOÁN CÔNG NỢ PHẢI TRẢ CHƯƠNG 6

Dựa vào thông tư 99/2025/TT-BTC và dữ liệu ở trang kế tiếp, hãy thực hiện các yêu cầu sau:

1. Lập và ghi sổ nhật ký chung (Mẫu số S03a-DN) (Mẫu này tùy chỉnh theo phương pháp ghi đối ứng)
2. Lập và ghi sổ cái cho tài khoản Nợ phải trả (Mẫu số S03b-DN)
3. Lập sổ chi tiết công nợ phải trả nhà cung cấp (Sổ chi tiết thanh toán với người bán) (Mẫu số S31-DN)
4. Lập báo cáo tổng hợp công nợ phải trả

→ *Lưu ý:*

- + *Kế toán vận dụng AI để **tham khảo** trong quá trình thực hiện*
- + *Mẫu sổ kế toán được quyền thay đổi, chỉnh sửa cho phù hợp thực tế quản lý*

I. Trích sổ chi tiết TK 331 đầu kỳ (01/04/2026):

1. **Công ty A:** Dư Có TK 331: 50.000.000 đ; Dư Nợ TK 131: 30.000.000 đ.
2. **Công ty B:** Dư Nợ TK 331: 20.000.000 đ (Ứng trước cho người bán); Dư Nợ TK 131: 0 đ.
3. **Công ty C:** Dư Có TK 331: 0 đ; Dư Nợ TK 131: 40.000.000 đ.

II. Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong tháng 04/2026:

Nghiệp vụ 1: Mua nguyên vật liệu nhập kho từ Công ty A, chưa thanh toán tiền. Giá mua chưa có thuế GTGT 10 % là 100.000.000 đ.

Nghiệp vụ 2: Chuyển khoản bằng Tiền gửi ngân hàng ứng trước tiền mua hàng cho Công ty C số tiền 50.000.000 đ.

Nghiệp vụ 3: Thỏa thuận bù trừ công nợ với Công ty A số tiền 30.000.000 đ.

Nghiệp vụ 4: Chuyển khoản thanh toán nợ cho Công ty A 70.000.000 đ.

Nghiệp vụ 5: Nhập kho hàng hóa từ Công ty B. Giá chưa thuế GTGT 10% là 40.000.000 đ. Cấn trừ vào số tiền đã ứng trước cho Công ty B ở đầu kỳ.

Nghiệp vụ 6: Xuất bán thành phẩm cho Công ty B chưa thu tiền, với giá trị chưa thuế GTGT 10% là 60.000.000 đ.

Nghiệp vụ 7: Bù trừ công nợ với Công ty B, số tiền còn lại Cty B đã thanh toán cho DN bằng chuyển khoản.

Nghiệp vụ 8: Nhập kho CCDC từ Công ty C. Giá mua chưa thuế GTGT 10% là 70.000.000 đ. Trừ vào số tiền đã ứng trước ở NV2.

Nghiệp vụ 9: Do mua số lượng lớn ở NV8, Công ty C chấp thuận chiết khấu thương mại/giảm giá trên hóa đơn điều chỉnh là 5.000.000 đ chưa VAT, thuế GTGT 10%. Số tiền được giảm trừ thẳng vào công nợ phải trả.

Nghiệp vụ 10: Bù trừ công nợ với Công ty C. Doanh nghiệp cấn trừ 21.500.000 đ